

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 76/TTr-SNN&PTNT ngày 25 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 07 thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chánh Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ cho huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.
2	Hỗ trợ cho các xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.
3	Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng để thực hiện hoàn thành đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao về giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa.	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

- Sửa đổi, bổ sung 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn đã được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ xây dựng các công trình: Trạm y tế xã; Trung tâm văn hóa, thể thao xã (Nhà văn hóa đa năng + sân thể thao xã); Nhà lớp học (hoặc phòng chức năng) các cấp trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở hoặc liên trường Tiểu học - Trung học cơ sở.	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.	Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

- Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp, Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn đã được công bố tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Khen thưởng cho huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.	Nông nghiệp	Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
2	Khen thưởng cho các xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới theo các mức độ: nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu để thanh toán khối lượng hoàn thành các hạng mục công trình xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc bảo trì, nhằm nâng cao chất lượng các công trình, các nội dung tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đã đầu tư thuộc đối tượng hỗ trợ từ vốn ngân sách nhà nước.	Nông nghiệp	
3	Hỗ trợ xây dựng hệ thống mương, rãnh thoát nước thải khu dân cư có nắp đậy.	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

1. Thủ tục: Hỗ trợ cho huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

1.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh (Số 49 Đại lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).

c) Trình tự thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước ngày 30 tháng 7 năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp danh sách đề nghị hỗ trợ gửi Sở Tài chính làm cơ sở tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

1.2. Cách thức thực hiện

- Trực tuyến qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD Office).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

- Quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao của Thủ tướng Chính phủ (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp danh sách đề nghị hỗ trợ gửi Sở Tài chính làm cơ sở tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

- Các huyện nằm trong kế hoạch phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2022 - 2025.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Huyện đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao được Thủ tướng Chính phủ công nhận.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Thủ tục: Hỗ trợ cho các xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: UBND cấp huyện.

c) Trình tự thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ Quyết định công nhận xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới theo các mức độ: nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu của cấp có thẩm quyền, các xã lập dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện trước 15 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổ chức thẩm định trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính, trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ

sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD Office).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị hỗ trợ xã, thôn (bản) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; hỗ trợ xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (bản sao).

- Quyết định công nhận thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới và thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổ chức thẩm định trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính, trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm

việc kê từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

- Các xã trên địa bàn tỉnh thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; các thôn (bản) thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu, giai đoạn 2022 - 2025.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.8. Phí, lệ phí: Không.

2.9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Các thôn, bản (thuộc xã miền núi chưa đạt chuẩn nông thôn mới) và các xã trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.
- Các xã trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.
- Các xã, thôn (bản) trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.
- Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

3. Thủ tục: Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng để thực hiện hoàn thành đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao về giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa.

3.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: UBND cấp huyện.

c) Trình tự thực hiện:

- Hằng năm, căn cứ Đề án, Kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc tiêu chí nông thôn mới nâng cao của xã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; các xã lập dự toán kinh phí và số lượng xi măng đề nghị hỗ trợ gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện trước 15 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở đề nghị hỗ trợ xi măng của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu, gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí và số lượng xi măng đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính, trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ xi măng để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ xi măng.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

3.2. Cách thức thực hiện

- Trực tuyến qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD Office).

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị hỗ trợ xi măng.

- Bảng tổng hợp nhu cầu khối lượng xi măng và dự toán tương ứng tại

thời điểm đề xuất.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ xi măng của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu, gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí và số lượng xi măng đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính, trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ xi măng để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ xi măng.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

- Các xã nằm trong kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2022 - 2025 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.8. Phí, lệ phí: Không.

3.9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Các tiêu chí về giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa chưa đạt chuẩn theo định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. Lĩnh vực: Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

1. Thủ tục: Hỗ trợ xây dựng các công trình: Trạm y tế xã; Trung tâm văn hóa, thể thao xã (Nhà văn hóa đa năng + sân thể thao xã); Nhà lớp học (hoặc phòng chức năng) các cấp trường: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở hoặc liên trường Tiểu học - Trung học cơ sở.

1.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: UBND cấp huyện.

c) *Trình tự thực hiện:*

- Hằng năm, căn cứ Đề án, kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc tiêu chí nông thôn mới của các xã đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; các xã lập dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ hạng mục công trình, gửi Ủy ban nhân dân huyện trước 15 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra thực địa, xác nhận sự cần thiết, tổng hợp nhu cầu đầu tư gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Tài chính tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

1.2. Cách thức thực hiện

- Trực tuyến qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD Office).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị hỗ trợ công trình.

- Văn bản cam kết nguồn vốn đối ứng cho công trình của Ủy ban nhân dân xã (bản chính).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết

- Sau khi nhận hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra thực địa, xác nhận sự cần thiết, tổng hợp nhu cầu đầu tư gửi Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước 30 tháng 7 của năm trước năm kế hoạch.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của năm kế hoạch và đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ, gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 8 của năm trước năm kế hoạch. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì tham mưu, tổng hợp vào dự toán ngân sách năm kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách năm kế hoạch, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Tài chính tham mưu cho Chủ tịch

Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện, đảm bảo theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thông báo bổ sung ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp huyện; trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo phân bổ sung ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp bổ sung dự toán cho Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí theo quy định, tránh để thất thoát nguồn vốn của Nhà nước.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

- Các xã khu vực miền núi nằm trong kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022 - 2025 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

*- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.*

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Quyết định phân bổ vốn hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Trạm y tế xã, trung tâm văn hóa, thể thao xã (nhà văn hóa đa năng + sân thể thao xã) chưa có, hoặc đã có nhưng xuống cấp, không thể sử dụng.

- Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở chưa đủ phòng học, phòng chức năng phục vụ dạy và học; chưa được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- Mỗi xã chỉ được hỗ trợ 01 công trình và công trình sau khi xây dựng phải đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân

dân tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Phần in nghiêng là phần nội dung được sửa đổi, bổ sung so với lần công bố trước.